ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY XÃ THÁI TÂN
*
Số 154 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Tân, ngày 14 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH

thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIV) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền; cán bộ và công tác cán bộ

Thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV: Nghị quyết số 31-NQ/TW, ngày 15/10/2026 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới (gọi tắt là Nghị quyết số 31-NQ/TW); Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 15/10/2026 về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong kỷ nguyên mới (gọi tắt là Nghị quyết số 29-NQ/TW); Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 15/10/2026 về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp và đổi mới căn bản, toàn diện công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (gọi tắt là Nghị quyết số 30-NQ/TW); Chương trình hành động số 47-CTr/TW, ngày 15/10/2026 của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền; cán bộ và công tác cán bộ (gọi tắt là Chương trình hành động số 47-CTr/TW); căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố; Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 29/10/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIV) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền; cán bộ và công tác cán bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch này; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong Đảng, toàn hệ thống chính trị của xã. Phát huy trách nhiệm người đứng đầu; khuyến khích đổi mới, sáng tạo gắn với kỷ luật, kỷ cương và kiểm soát quyền lực. Lấy sản phẩm đầu ra và sự hài lòng của Nhân dân làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện.

2. Việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện các Nghị quyết bảo đảm là một chỉnh thể thống nhất, mỗi Nghị quyết có trọng tâm riêng và bổ sung cho nhau, không trùng lặp, không có khoảng trống; thống nhất, đồng bộ với Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Điều lệ Đảng, văn kiện Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố, các văn bản hiện hành của Trung ương, Thành ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

3. Việc cụ thể hoá các Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết thành Kế hoạch tổ chức thực hiện bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ khâu rà soát, thể chế hóa, cụ thể hóa thực hiện; xác định nhiệm vụ trọng tâm đến khâu kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy; tăng cường cơ chế tham vấn, giám sát, nắm tình hình dư luận xã hội của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quá trình triển khai và thực hiện cơ chế sơ kết, tổng kết định kỳ. Đồng thời, xác định đúng, trúng nhiệm vụ, sản phẩm, kết quả cụ thể cần đạt, bảo đảm nguyên tắc "6 rõ, 1 xuyên suốt": Rõ cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính và cơ quan phối hợp; rõ việc; rõ thời gian; rõ sản phẩm; rõ thẩm quyền; rõ nguồn lực và có cơ chế kiểm chứng, đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm khách quan, khoa học, chính xác.

4. Thống nhất sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, kiến trúc dữ liệu dùng chung của Đảng và hệ thống chính trị trong quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất, toàn diện và bền vững trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của xã thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện; chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa các biểu hiện suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đổi mới căn bản về chất lượng, hiệu lực, hiệu quả phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng theo hướng khoa học, dân chủ, pháp quyền, hiện đại, vì lợi ích quốc gia - dân tộc và vì Nhân dân; tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng quyết sách, tiến độ, chất lượng thể chế hóa, hiệu quả tổ chức thực hiện. Xây dựng đội ngũ cán bộ của xã đồng bộ, chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, hội tụ "Đủ đức - Đủ sức - Đủ tài, Đủ tâm, Đủ tầm" nhất là người đứng đầu; đổi mới căn bản, toàn diện công tác cán bộ theo hướng khoa học, dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại; hình thành phương thức quản trị đội ngũ thống nhất, liên thông, xuyên suốt.

Qua đó, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Uỷ ban nhân dân xã, vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm hệ thống chính trị

vận hành thông suốt, thống nhất, gần dân, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, góp phần vào thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và hiện thực hóa 02 dấu mốc lịch sử 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 100 năm thành lập Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Tạo chuyển biến rõ rệt về năng lực tự phòng ngừa, tự phát hiện, tự sửa chữa của các cấp ủy, tổ chức đảng, khắc phục triệt để tình trạng chậm sửa chữa hoặc lặp lại các khuyết điểm, hạn chế đã được chỉ ra; nâng cao chất lượng chủ trương, quyết sách và năng lực tổ chức thực hiện, mỗi nhiệm vụ trọng tâm được xác định rõ chủ trì, trách nhiệm, thời hạn, sản phẩm, nguồn lực bảo đảm thực hiện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, năng lực, uy tín, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý; hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương và vận hành đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân.

- Hoàn thiện, vận hành nền nếp, hiệu quả các phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng xây dựng xã Thái Tân phát triển bền vững, giàu đẹp, văn minh gắn với mục tiêu chung đưa Hải Phòng trở thành thành phố Cảng hiện đại, văn minh, đi đầu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chủ trương của Đảng được thể chế hoá, cụ thể hóa đồng bộ, kịp thời, khả thi; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; khắc phục triệt để tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Nâng cao chất lượng từ phát hiện vấn đề, dự báo, lựa chọn phương án đến quyết định, thực hiện, kiểm tra và điều chỉnh. Dữ liệu, công nghệ phải trở thành công cụ hữu hiệu giúp tham mưu chính xác, nhận diện sớm nguy cơ. Lấy chất lượng quyết sách, kết quả thực hiện, sự an toàn và phát triển của xã trên các lĩnh vực, mức độ thụ hưởng thành quả phát triển kinh tế - xã hội và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền.

- Cơ bản xây dựng đội ngũ cán bộ xã, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu có phẩm chất, năng lực, uy tín, cơ cấu hợp lý, đúng vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu vận hành tổ chức bộ máy và phát triển thành phố trong tình hình mới. Hoàn thiện đồng bộ các quy định về vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu năng lực và cơ chế đánh giá, sử dụng, sàng lọc cán bộ. Hình thành hai hướng phát triển tương xứng giữa cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ có chuyên môn sâu; thực hiện tốt cơ chế, chính sách về thu hút, trọng dụng và giữ chân nhân tài. Từng bước mở rộng liên thông nguồn nhân lực chất lượng cao giữa khu vực công và khu vực tư. Sử dụng hiệu quả dữ liệu cán bộ phục vụ trực tiếp các quyết định về cán bộ và kiểm soát quyền lực.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng Đảng bộ xã Thái Tân thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, là hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở; có bản lĩnh, trí tuệ, đạo đức, văn minh; có năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện, lãnh đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Xây dựng chính quyền xã dân chủ, kỷ cương, liêm chính, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả trên nền tảng quản trị số và tư duy kiến tạo phát triển; xây dựng đạo đức cách mạng, văn hóa lãnh đạo, văn hóa công vụ và văn hóa liêm chính trở thành chuẩn mực tự giác trong ứng xử, thực thi nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó máu thịt giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng khoa học, dân chủ, pháp quyền, hiện đại, thích ứng linh hoạt với yêu cầu quản trị địa phương trong tình hình mới. Tiếp tục kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở xã theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hoạt động thông suốt, thống nhất, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; gắn với đổi mới phương thức quản trị cơ sở. Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phát triển các sản phẩm đặc trưng, làng nghề gốm Chu Đậu và các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng xã Thái Tân phát triển bền vững, văn minh, hiện đại, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của thành phố Hải Phòng trong kỷ nguyên mới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, uy tín, tư duy đổi mới, tầm nhìn và tinh thần trách nhiệm cao; có cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính kế thừa, phát triển liên tục, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải có năng lực dự báo, khả năng tổ chức thực hiện, giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh từ cơ sở; cán bộ, công chức phải am hiểu địa bàn, gần dân, sát dân, trọng dân, có năng lực giải quyết công việc, tận tụy phục vụ Nhân dân. Đổi mới, hiện đại hóa công tác quản lý cán bộ theo hướng thống nhất, liên thông, công khai, minh bạch, dựa trên dữ liệu; thực hiện thực chất các khâu phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, đánh giá, kiểm tra, giám sát và sàng lọc cán bộ; chủ động tạo nguồn cán bộ kế cận, bảo đảm tính kế thừa; dữ liệu trở thành nền tảng phục vụ quyết định cán bộ và kiểm soát quyền lực. Kết quả công tác cán bộ nhiệm kỳ sau phải có sự chuyển biến rõ rệt hơn nhiệm kỳ trước.

- Chủ động tạo nguồn, bồi dưỡng, lựa chọn, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn có phẩm chất, trình độ, năng lực và uy tín, am hiểu địa bàn, gần dân, sát dân, nắm chắc tình hình cơ sở; có kỹ năng tuyên truyền, vận động, hòa giải, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ thôn, xóm; phát huy vai trò

cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

(chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nêu tại Phụ lục 1)

III. NHÓM NHIỆM VỤ CHUNG, LIÊN THÔNG (Phụ lục 2)

1. Rà soát, thể chế hóa, cụ thể hóa thực hiện

- Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu rà soát, cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các quy định, hướng dẫn của Thành ủy; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ cho phù hợp với chỉ đạo của Trung ương, Thành uỷ *(hoàn thành việc rà soát trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên)*.

- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã: Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, thể chế hoá kịp thời các chủ trương thuộc phạm vi quản lý; xây dựng danh mục các văn bản thuộc thẩm quyền và các nội dung được giao theo quy định; xác định rõ cơ sở pháp lý, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ và nguồn lực thực hiện; theo dõi, đánh giá kết quả thể chế hoá và tổ chức thực hiện *(hoàn thành việc rà soát trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên)*.

2. Rà soát, xác định nhiệm vụ trọng tâm

- Văn phòng Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu rà soát kết quả, tiến độ thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Đại hội lần thứ I Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thư I, nhiệm kỳ 2025-2030; kế hoạch, chương trình của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Quyết định, Quy định của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, nhất là Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 15/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; các văn bản của Đảng ủy, Ban Thường vụ đảng ủy triển khai các văn bản của Trung ương, Thành ủy; xác định danh mục các nhiệm vụ trọng tâm cần tiếp tục thực hiện, các vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công nhiệm vụ, nguồn lực thực hiện *(hoàn thành việc rà soát trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên)*.

- Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu rà soát, xác định danh mục các nhiệm vụ trọng tâm cần tiếp tục thực hiện, các vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công nhiệm vụ, nguồn lực thực hiện để cụ thể hóa 03 nội dung cốt lõi, yêu cầu mới của từng Nghị quyết *(được xác định trong Chương*

trình hành động số 47-CTr/TW) và 03 đột phá trọng tâm trong công tác cán bộ *(được xác định trong Nghị quyết số 30-NQ/TW),* cụ thể:

+ 03 nội dung cốt lõi, yêu cầu mới của từng Nghị quyết: (1) Nâng tầm chiến lược trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng Đảng thật sự "là đạo đức, là văn minh"; kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống", đưa tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện trở thành năng lực nội sinh, nhiệm vụ thường xuyên. (2) Tiếp tục đổi mới tư duy lãnh đạo, cầm quyền theo hướng Đảng lãnh đạo toàn diện nhưng phải đúng việc, đúng thẩm quyền; không bao biện, làm thay, không buông lỏng lãnh đạo. (3) Đổi mới căn bản, toàn diện công tác cán bộ, tạo bước phát triển mới về chất của đội ngũ cán bộ, lấy đức là gốc, thực tài là trọng, sản phẩm, kết quả, hiệu quả và cống hiến làm thước đo; quản lý, phát triển đội ngũ thống nhất, liên thông, xuyên suốt theo "vòng đời cán bộ".

+ 03 đột phá trọng tâm trong công tác cán bộ: (1) Đột phá về đánh giá, lựa chọn, sử dụng và sàng lọc cán bộ: Chuyển căn bản từ đánh giá còn nặng về hồ sơ, quy trình, thủ tục sang đánh giá bằng phẩm chất, năng lực, sản phẩm, kết quả, hiệu quả và uy tín; lấy đánh giá thực chất làm nền tảng, sử dụng đúng người, đúng việc; kịp thời thay thế cán bộ không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao ở vị trí công tác. (2) Đột phá về tạo nguồn, phát triển đội ngũ cán bộ và trọng dụng nhân tài: Chuyển từ nguồn khép kín, chuẩn bị nhân sự theo từng chức danh sang phát hiện, tạo nguồn mở, chủ động đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ kế cận nhiều thế hệ, nhiều phương án và trọng dụng thực tài, giá trị cống hiến. (3) Đột phá về thể chế và phương thức quản trị: Chuyển từ quản lý cán bộ phân tán theo từng khâu sang quản trị đội ngũ thống nhất, đồng bộ, liên thông, xuyên suốt, dựa trên vị trí việc làm, yêu cầu năng lực, dữ liệu có kiểm chứng, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực *(thực hiện thường xuyên).*

3. Kiểm tra, giám sát

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tiến hành rà soát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát; phối hợp theo dõi việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm hoặc kiểm tra, giám sát; đối với từng hạn chế phải xác định rõ nguyên nhân, nội dung cần khắc phục, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, thời hạn, kết quả và cơ chế kiểm chứng; bảo đảm việc khắc phục thực chất, kịp thời, không để hạn chế, khuyết điểm kéo dài, tái diễn *(hoàn thành việc rà soát trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên)*.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan rà soát, ban hành hoặc đề xuất ban hành các chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết theo hướng tích hợp, hạn chế tổ chức nhiều đoàn kiểm tra có cùng đối tượng trong cùng thời điểm; tích cực chuẩn bị để tăng cường

kiểm tra trên cơ sở dữ liệu, cảnh báo sớm và kết quả thực tế; chuyển mạnh trọng tâm từ xử lý hậu quả sang chủ động nhận diện, phòng ngừa từ sớm, từ xa. Tổ chức giám sát chuyên đề đối với người đứng đầu về tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không quyết định, không hành động; cụ thể hóa, triển khai thực hiện Bộ tiêu chí nhận diện cụ thể các hành vi né tránh, đùn đẩy, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền; kiến nghị áp dụng hoặc hoàn thiện chế tài xử lý và việc thay thế người đứng đầu vi phạm theo thẩm quyền theo hướng dẫn của cấp trên *(hoàn thành việc rà soát trong quý I/2027 và thực hiện thường xuyên)*.

4. Tăng cường cơ chế tham vấn, giám sát và nắm tình hình dư luận xã hội

- Hội đồng nhân dân xã: Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân xã chủ động tăng cường hoạt động giám sát việc thể chế hoá và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; theo dõi, đánh giá kết quả triển khai, kịp thời kiến nghị xử lý vướng mắc, bất cập và trách nhiệm có liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả thể chế hoá *(thực hiện thường xuyên)*.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã: Chủ trì chỉ đạo việc rà soát, cụ thể hóa cơ chế giám sát, tham vấn, tập hợp ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân; theo dõi, giám sát việc tiếp nhận, xử lý đến cùng theo thẩm quyền và phản hồi kịp thời, minh bạch; bảo vệ người phản ánh trung thực; tăng cường tiếp dân, đối thoại, lắng nghe, giải thích, thuyết phục và đồng hành cùng Nhân dân, kịp thời tổng hợp, báo cáo các vấn đề bức xúc, kiến nghị. Làm rõ trách nhiệm chuyển kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; theo dõi thời hạn, kết quả xử lý và phản hồi; không làm thay trách nhiệm giải quyết của cơ quan Nhà nước. Tổng hợp ý kiến của các tổ chức, cá nhân phục vụ đánh giá, điều chỉnh chủ trương, chính sách *(hoàn thành rà soát trong quý I/2027 và thực hiện thường xuyên)*.

- Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì rà soát, hoàn thiện cơ chế nắm bắt, tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân thông qua hoạt động nghiên cứu dư luận xã hội để tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy; định hướng thông tin, tuyên truyền và kiến nghị xử lý vấn đề phát sinh; phối hợp với các cơ quan liên quan trao đổi, chia sẻ thông tin về kết quả xử lý với các cơ quan có thẩm quyền; chủ động trong công tác đấu tranh đối với các luận điệu xuyên tạc, chống phá *(hoàn thành rà soát trong quý I/2027 và thực hiện thường xuyên)*.

5. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng dữ liệu và hạ tầng số

- Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì, hướng dẫn thực hiện việc chuẩn hoá nghiệp vụ, nội dung và chất lượng dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, biên chế, vị trí việc làm (theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Thành ủy); các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm cung cấp, cập nhật, khai thác dữ liệu theo thẩm quyền; phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã, Công an xã, Văn phòng Đảng

ủy từng bước thực hiện kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dẫn của cấp trên *(hoàn thành trong năm 2027)*.

- Văn phòng Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo chức năng nhiệm vụ thực hiện theo dõi vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thu hồi tài sản, tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo hướng dẫn của cấp trên *(hoàn thành trong năm 2026 và thường xuyên)*, bảo đảm thống nhất, liên thông.

- Ủy ban nhân dân xã: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi phụ trách xây dựng, chuẩn hoá, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu và hạ tầng số theo kiến trúc, nền tảng dùng chung của Đảng và hệ thống chính trị theo hướng dẫn của Chính phủ, các bộ, ban, ngành Trung ương, của UBND thành phố và các sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; bảo đảm đồng bộ, liên thông, an ninh, an toàn, bí mật và đúng thẩm quyền *(thực hiện thường xuyên)*.

- Chi bộ Ban Chỉ huy Quân sự xã, Đảng ủy Công an xã: Theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an toàn thông tin, an ninh dữ liệu trong quá trình xây dựng, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu và vận hành hạ tầng số; bảo đảm an ninh, an toàn, bí mật đối với dữ liệu và hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý *(thực hiện thường xuyên)*. Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng thẩm định, kiểm tra các điều kiện an toàn thông tin, an ninh, bảo mật trước khi kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên với các hệ thống ngoài Đảng *(thực hiện các điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật theo sự chỉ đạo của cấp trên phù hợp với tiến độ kết nối trong năm 2027; giám sát thường xuyên trong quá trình vận hành)*.

6. Sơ kết, tổng kết

Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết các Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết định kỳ theo quy định; trường hợp cần đánh giá riêng từng Nghị quyết, sử dụng dữ liệu, báo cáo trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, Thành ủy.

IV. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỀ, CỤ THỂ

Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của 03 Nghị quyết được cụ thể hóa thành các nhóm nhiệm vụ, chuyên đề *(xác định tại 03 Phụ lục 3, 4, 5 kèm theo Kế hoạch)*, gồm:

1. Đối với Nghị quyết số 31-NQ/TW về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới tập trung vào các nội dung: (1) Nâng cao năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện; tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, văn hoá phụng sự và trách nhiệm nêu gương. (2) Nâng cao năng lực lãnh đạo,

cầm quyền, chất lượng chủ trương, quyết sách và hiệu quả tổ chức thực hiện. (3) Xây dựng Đảng thật sự là đạo đức, là văn minh trên nền tảng văn hóa lãnh đạo, văn hóa cầm quyền và văn hóa liêm chính. (4) Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng cán bộ, đảng viên. (5) Chủ động nhận diện, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm minh, có hiệu quả suy thoái, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và những nguy cơ, biểu hiện mới. (6) Thực sự dựa vào Nhân dân; phát huy dân chủ; tăng cường giám sát, phản hồi và sử dụng thông tin, dữ liệu.

(11 nhiệm vụ chuyên đề, cụ thể tại Phụ lục 3)

2. Đối với Nghị quyết số 29-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong kỷ nguyên mới tập trung vào các nội dung: (1) Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và vận hành hiệu quả phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. (2) Nâng cao chất lượng hoạch định chủ trương, quyết sách; đổi mới việc ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết. (3) Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động; phát huy dân chủ và quyền làm chủ của Nhân dân. (4) Đổi mới, hoàn thiện đồng bộ, toàn diện công tác tổ chức, cán bộ. (5) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, gắn với kiểm soát quyền lực, chủ động phòng ngừa và cảnh báo sớm. (6) Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; thực hành văn hoá Đảng và chuẩn mực đạo đức cách mạng. (7) Đổi mới phong cách, phương pháp, lề lối làm việc; đẩy mạnh chuyển đổi số, điều hành dựa trên dữ liệu.

(32 nhiệm vụ chuyên đề, cụ thể tại Phụ lục 4)

3. Đối với Nghị quyết số 30-NQ/TW về tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp và đổi mới căn bản, toàn diện công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới tập trung vào các nội dung: (1) Hoàn thiện đồng bộ các quy định, quyết định; xây dựng hệ thống vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn và khung năng lực. (2) Đổi mới căn bản công tác đánh giá cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và kiểm soát quyền lực. (3) Đổi mới công tác phát hiện, tạo nguồn; quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng; luân chuyển; lựa chọn, bố trí, sử dụng, sàng lọc cán bộ và thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu. (4) Xây dựng đồng bộ đội ngũ cán bộ các cấp; trọng tâm là cán bộ cấp chiến lược, cán bộ cấp cơ sở, người đứng đầu; thu hút, trọng dụng nhân tài. (5) Đổi mới chính sách, tạo động lực, đãi ngộ, tôn vinh và bảo vệ nhân tài, cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. (6) Hoàn thiện chuyển đổi số, quản trị dữ liệu, ứng dụng khoa học, công nghệ; xây dựng cơ quan và đội ngũ làm công tác tổ chức, cán bộ ngang tầm nhiệm vụ. (7) Phát huy dân chủ, tăng cường giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

(34 nhiệm vụ chuyên đề, cụ thể tại Phụ lục 5)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy: Tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương *(hoàn thành trước ngày 15/11/2026)*; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động; kịp thời xem xét, chỉ đạo xử lý các vấn đề lớn, mới, khó, phức tạp hoặc có nguy cơ chồng chéo, bỏ trống; xác định tập trung theo dõi 3 nội dung trọng tâm trong năm 2027 để đánh giá sự chuyển biến: Chất lượng tổ chức đảng *(qua năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; tự phát hiện và khắc phục hạn chế, khuyết điểm)*. Đổi mới hoạt động của các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng *(qua năng lực tổng kết thực tiễn, phân tích dữ liệu, cảnh báo sớm)*. Chất lượng đội ngũ cán bộ *(qua kết quả đánh giá cán bộ)*.

2. Uỷ ban nhân dân xã: Cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu, nhiệm vụ chính trị và chức năng niệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền *(hoàn thành trong tháng 11/2026)*.

3. Ban Xây dựng Đảng: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy quán triệt và hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt sâu rộng các Nghị quyết, Chương trình hành động của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động *(hoàn thành trong tháng 11/2026)*; chủ động hướng dẫn quán triệt các tài liệu do Ban Tuyên giáo Thành ủy biên soạn văn kiện Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV *(nhất là các nội dung cốt lõi, trọng tâm)* tới các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị xã *(hoàn thành trong quý IV/2026 và thực hiện thường xuyên)*.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy; triển khai cập nhật kết quả thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương theo hướng dẫn của cấp trên *(hoàn thành trong năm 2026)*.

4. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ: Chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và sản phẩm cuối cùng; lấy sản phẩm và kết quả thực tế làm thước đo chủ yếu đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện các Nghị quyết và Chương trình hành động. Kết quả thực hiện gắn với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và cán bộ, nhất là người đứng

đầu; không lấy việc ban hành văn bản, tổ chức hội nghị, hoàn thành quy trình làm căn cứ chủ yếu xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ *(thực hiện thường xuyên).*

5. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị của xã: Tổ chức quán triệt sâu rộng và nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Kế hoạch này; cụ thể hóa, đưa vào chương trình công tác, triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị *(hoàn thành trong tháng 11/2026 và bổ sung thường xuyên)*.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ THÁI TÂN
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy *(để báo cáo)*;
- Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo Thành ủy*(để báo cáo)*;
- Ban Thường vụ Đảng uỷ;
- Uỷ ban nhân dân xã;
- Các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ;
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

PHỤ LỤC 1
các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Kế hoạch số 154 -KH/ĐU, ngày 14 /11/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

I. Chỉ tiêu đến năm 2030

- **100%** các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xây dựng và vận hành hiệu quả cơ chế tự phòng ngừa, tự phát hiện và tự sửa chữa khuyết điểm từ sớm, từ xa, từ gốc.

- **100%** các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Thành ủy *(có liên quan hoặc được giao nhiệm vụ đối với Đảng ủy xã)* và 100% nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Đảng ủy xã được thể chế hóa theo nguyên tắc "6 rõ, 1 xuyên suốt", xác định rõ cơ quan chủ trì, trách nhiệm người đứng đầu, thời hạn và sản phẩm đầu ra cụ thể.

- **100%** tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý được đánh giá, xếp loại định kỳ dựa trên dữ liệu kiểm chứng thực chất, đa chiều và gắn với sản phẩm, kết quả cụ thể.

- Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên **95%**.

- **100%** tổ chức đảng trực thuộc được kiểm tra, giám sát toàn diện trong nhiệm kỳ; **50%** tổ chức đảng và đảng viên là người đứng đầu thôn, cơ quan, đơn vị được giám sát chuyên đề.

- **100%** đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên được xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phấn đấu **100%** vị trí lãnh đạo, quản lý được xác định rõ tiêu chuẩn chức danh, chức trách, thẩm quyền, trách nhiệm, sản phẩm chủ yếu, yêu cầu năng lực và căn cứ kiểm chứng.

- Phấn đấu **100%** cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được giao nhiệm vụ và đánh giá định kỳ chủ yếu trên cơ sở phẩm chất, sản phẩm, kết quả, hiệu quả, uy tín, trách nhiệm cá nhân và dữ liệu được kiểm chứng, số hoá.

- Phấn đấu **100%** vị trí người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị có nguồn kế cận được chuẩn bị nhiều lớp; có ít nhất 2 phương án gắn với kế hoạch phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách và kiểm chứng qua thực tiễn.

- Phấn đấu **100%** hồ sơ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý và hồ sơ cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị quản lý được chuẩn hoá, số hoá, cập nhật, xác thực, quản lý thống nhất và tái sử dụng theo thẩm quyền; cơ bản hình thành

phương thức quản trị đội ngũ dựa trên dữ liệu, phục vụ trực tiếp các quyết định về cán bộ và kiểm soát quyền lực.

- **100%** trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, uy tín giảm sút hoặc không đáp ứng yêu cầu vị trí phải được xem xét, xử lý kịp thời theo quy định; không chờ hết nhiệm kỳ hoặc thời hạn bổ nhiệm mới xem xét bố trí lại, miễn nhiệm, cho từ chức hoặc thay thế.

- Bảo đảm cơ cấu cán bộ hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tiếp tục nâng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có năng lực, chuyên môn sâu phù hợp với mô hình tổ chức, bộ máy mới của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp. Đảm bảo ít nhất **15%** cấp uỷ viên là nữ *(hiện đã có 30%)* và có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ *(hiện đã có 36%)*; ít nhất **10%** cán bộ trẻ trong Đảng uỷ; phấn đấu ít nhất **10%** và hướng tới **15%** cán bộ có trình độ về khoa học, công nghệ trong Đảng uỷ xã.

- Phấn đấu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để có ít nhất **01** cán bộ trẻ giữ chức vụ: bí thư, phó bí thư đảng uỷ; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân và có ít nhất **01** cán bộ có trình độ khoa học công nghệ trong các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã.

II. Tầm nhìn đến năm 2045

- Đảng bộ xã trong sạch, vững mạnh toàn diện; là tổ chức hạt nhân lãnh đạo tiền phong, gương mẫu, "là đạo đức, là văn minh", có năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện trở thành năng lực nội sinh.

- Xây dựng phương thức lãnh đạo của Đảng hiện đại, có khả năng dự báo, phát hiện sớm vấn đề, phản ứng nhanh, tự điều chỉnh trước thực tiễn.

- Bộ máy chính quyền xã vận hành dân chủ, kỷ cương, liêm chính, hiệu năng và hiệu lực cao trên nền tảng quản trị số và tư duy kiến tạo phát triển.

- Đạo đức cách mạng, văn hóa lãnh đạo, văn hóa cầm quyền và văn hóa liêm chính trở thành chuẩn mực ứng xử tự giác bên trong của mọi cán bộ, đảng viên. Quyền lực được kiểm soát chặt chẽ, liêm chính trở thành cơ chế tự ràng buộc tự nhiên.

- Gắn bó mật thiết, máu thịt với Nhân dân, lấy sự đồng thuận, niềm tin và chất lượng cuộc sống của người dân làm thước đo tối cao cho mọi quyết sách lãnh đạo;

đưa xã Thái Tân phát triển toàn diện, góp phần vào việc đưa thành phố vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Hệ thống vị trí, chức danh, tiêu chuẩn và yêu cầu năng lực được vận hành đồng bộ, hiện đại, làm nền tảng cho quản trị đội ngũ cán bộ.

- Nguồn cán bộ kế cận được chuẩn bị chủ động, thường xuyên, nhiều lớp, nhiều phương án; bảo đảm tính kế thừa, chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ.

- Dữ liệu trở thành nền tảng phục vụ dự báo, hỗ trợ việc ra quyết định về cán bộ, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực.

- Thực hiện nghiêm cơ chế sàng lọc vận hành thường xuyên, kịp thời, gắn trực tiếp với kết quả đánh giá, uy tín và mức độ đáp ứng yêu cầu vị trí.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phát triển đồng bộ, toàn diện, chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, kế thừa và phát triển liên tục; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ chuyên môn sâu phát triển song song, đồng bộ.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có khả năng làm chủ khoa học, công nghệ, dữ liệu, chuyển đổi số; có năng lực hội nhập quốc tế ngang tầm yêu cầu phát triển của đất nước.
